

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**

**KHOA LUẬT**



**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**LUẬT HÀNH CHÍNH**

**(LƯU HÀNH NỘI BỘ)**

**CẦN THƠ – 2018**

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

## KHOA LUẬT

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

### LUẬT HÀNH CHÍNH

#### 1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

- **Tên môn học:** Luật Hành chính

- **Đối tượng áp dụng:** + Ngành Luật Kinh tế

+ Bậc học: Đại học

+ Hệ Chính quy

- **Số tín chỉ:** 03;      **Số tiết:** 45 tiết

- **Giảng viên phụ trách:** Bộ môn Luật Kinh tế

- **Địa chỉ Khoa Luật:** Phòng C1-01 - Khu Hiệu Bộ - Số 168 – Đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài) – Quận Ninh Kiều – Cần Thơ

#### 2. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC

Sau khi học xong môn học Luật Hành chính, sinh viên đạt được các kết quả sau đây:

##### 2.1. Về kiến thức

- Nêu được những kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn quản lý hành chính nhà nước và pháp luật về quản lý hành chính nhà nước;

- Xác định được quan hệ xã hội và địa vị pháp lý của các chủ thể trong quan hệ pháp luật hành chính; mô tả được hệ thống cơ quan hành chính nhà nước, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước; quy chế pháp lý của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

- Phân tích được các hình thức quản lý hành chính nhà nước: thủ tục hành chính, quyết định hành chính; vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính; các biện pháp đảm bảo thực hiện pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước;

- Phân tích được mối quan hệ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện hoạt động quản lý hành chính nhà nước;

- Xác định được những kiến thức cần thiết để vận dụng pháp luật về quản lý hành chính nhà nước vào thực tiễn.

## **2.2. Về kỹ năng**

- Có khả năng đọc, hiểu và biết cách khai thác những văn bản pháp luật về quản lý hành chính nhà nước;

- Có khả năng vận dụng pháp luật vào thực tiễn quản lý hành chính nhà nước;

- Biết cách bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp trong quản lý hành chính nhà nước;

- Có khả năng đưa ra chính kiến, nhận xét của cá nhân về các hoạt động quản lý hành chính nhà nước đang diễn ra trên thực tế và những ý kiến đề xuất để khắc phục những hạn chế, yếu kém đang tồn tại.

## **2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

- Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm cũng như chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Tự định hướng và đưa ra các kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ quan điểm cá nhân.

## **2.4. Về thái độ**

- Có ý thức tôn trọng pháp luật, đặc biệt là tôn trọng các quyết định của chủ thể có thẩm quyền trong quản lý hành chính nhà nước;

- Có quan điểm đúng về nền hành chính ở Việt Nam hiện nay;

- Tích cực đấu tranh bảo vệ công lý;

- Nghiêm túc, khách quan trong nghiên cứu khoa học và đánh giá các vấn đề lý luận, thực tiễn về quản lý hành chính nhà nước.

## **3. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT**

<i>Vấn đề/ Bậc nhận thức</i>	<b>Bậc 1</b>	<b>Bậc 2</b>	<b>Bậc 3</b>
<b>Vấn đề 1.</b> Quản lý và	<b>1A1.</b> Nêu được khái niệm quản lý; quản lý xã	<b>1B1.</b> Phân tích được ý nghĩa của yếu tố	<b>1C1.</b> Phân biệt được hoạt động

<p>quản lý nhà nước</p>	<p>hội.</p> <p><b>1A2.</b> Nêu được khái niệm quản lý nhà nước.</p> <p><b>1A3.</b> Nêu được khái niệm quản lý hành chính nhà nước.</p>	<p>quyền uy và tổ chức trong việc tiến hành hoạt động quản lý xã hội.</p> <p><b>1B2.</b> Phân tích được ý nghĩa của yếu tố quyền lực nhà nước, tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước và pháp luật trong việc tiến hành hoạt động quản lý nhà nước.</p> <p><b>1B3.</b> Phân tích được tính chấp hành - điều hành của hoạt động quản lý hành chính nhà nước.</p>	<p>quản lý xã hội với các hoạt động quản lý khác.</p> <p><b>1C2.</b> Phân biệt được quản lý hành chính nhà nước với hoạt động lập pháp và hoạt động tư pháp.</p> <p><b>1C3.</b> Đánh giá được về hoạt động quản lý hành chính nhà nước ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</p>
<p><b>Vấn đề 2.</b> Ngành luật hành chính, khoa học luật hành chính Việt Nam, học phần luật hành chính</p>	<p><b>2A1.</b> Nêu được đối tượng điều chỉnh của luật hành chính.</p> <p><b>2A2.</b> Nêu được khái niệm phương pháp điều chỉnh của luật hành chính.</p> <p><b>2A3.</b> Nêu được định nghĩa ngành luật hành chính.</p> <p><b>2A4.</b> Nêu được khái niệm nguồn của luật hành chính.</p> <p><b>2A5.</b> Nêu được khái niệm khoa học luật hành chính, học phần</p>	<p><b>2B1.</b> Lấy được ít nhất 2 ví dụ cho từng nhóm đối tượng điều chỉnh của luật hành chính.</p> <p><b>2B2.</b> Giải thích được vì sao luật hành chính sử dụng phương pháp mệnh lệnh đơn phương.</p> <p><b>2B3.</b> Phân biệt được luật hành chính với một số ngành luật khác.</p> <p><b>2B4.</b> Xác định được</p>	<p><b>2C1.</b> Phân biệt được đối tượng điều chỉnh của luật hành chính với đối tượng điều chỉnh của ít nhất một ngành luật khác.</p> <p><b>2C2.</b> Kết luận được về các điều kiện để văn bản pháp luật được coi là nguồn của luật hành chính.</p> <p><b>2C3.</b> Đưa ra được quan điểm của cá nhân về giải pháp hợp lý cho hoạt động hệ thống hoá nguồn của</p>

	luật hành chính.	những khó khăn, thuận lợi trong công tác hệ thống hoá nguồn của luật hành chính.	luật hành chính. <b>2C4.</b> Trình bày được quan điểm cá nhân về vai trò của ngành luật hành chính Việt Nam hiện nay.
<b>Vấn đề 3.</b> Quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính	<p><b>3A1.</b> Nêu được khái niệm và đặc điểm của quy phạm pháp luật hành chính.</p> <p><b>3A2.</b> Nêu được quy phạm pháp luật hành chính (theo 4 tiêu chí khác nhau).</p> <p><b>3A3.</b> Nêu được các hình thức thực hiện quy phạm pháp luật hành chính.</p> <p><b>3A4.</b> Nêu được các yêu cầu của hoạt động áp dụng quy phạm pháp luật hành chính.</p> <p><b>3A5.</b> Nêu được khái niệm và đặc điểm của quan hệ pháp luật hành chính.</p> <p><b>3A6.</b> Nêu được khái niệm chủ thể của quan hệ pháp luật hành chính.</p> <p><b>3A7.</b> Xác định được các yếu tố là cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt các quan hệ pháp luật hành chính.</p>	<p><b>3B1.</b> Phân biệt được hình thức chấp hành quy phạm pháp luật hành chính với hình thức áp dụng quy phạm pháp luật hành chính.</p> <p><b>3B2.</b> Phân tích được các yêu cầu áp dụng quy phạm pháp luật hành chính. Lấy ví dụ minh hoạ.</p> <p><b>3B3.</b> Phân tích được các đặc điểm của quan hệ pháp luật hành chính.</p> <p><b>3B4.</b> Phân tích được điều kiện để cá nhân, tổ chức trở thành chủ thể của quan hệ pháp luật hành chính. Lấy ví dụ minh hoạ.</p> <p><b>3B5.</b> Phân tích được nội dung các yếu tố là cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt các quan hệ pháp</p>	<p><b>3C1.</b> Nhận xét được về thực trạng thực hiện quy phạm pháp luật hành chính ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</p> <p><b>3C2.</b> Phân biệt được quan hệ pháp luật hành chính với quan hệ pháp luật khác.</p> <p><b>3C3.</b> Giải thích được sự khác biệt giữa năng lực chủ thể quan hệ pháp luật hành chính của cá nhân với năng lực chủ thể quan hệ pháp luật hành chính của cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức.</p>

		luật hành chính.	
<b>Vấn đề 4.</b> Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước	<p><b>4A1.</b> Nêu được khái niệm nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>4A2.</b> Nêu được các biểu hiện của nguyên tắc nhân dân lao động tham gia đồng đảo vào quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>4A3.</b> Nêu được các biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ.</p> <p><b>4A4.</b> Nêu được các biểu hiện của nguyên tắc bình đẳng giữa các dân tộc.</p> <p><b>4A5.</b> Nêu được khái niệm quản lý theo ngành, quản lý theo chức năng và quản lý theo địa phương.</p>	<p><b>4B1.</b> Phân tích được các đặc điểm của nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>4B2.</b> Chứng minh được việc phân cấp quản lý là biểu hiện của nguyên tắc tập trung dân chủ.</p> <p><b>4B3.</b> Phân tích được biểu hiện của nguyên tắc bình đẳng giữa các dân tộc. Lấy được ví dụ minh họa.</p> <p><b>4B4.</b> Phân tích được sự cần thiết phải kết hợp quản lý theo ngành, chức năng với quản lý theo địa phương.</p> <p><b>4B5.</b> Phân tích được sự cần thiết phải kết hợp quản lý theo ngành, chức năng và phối hợp quản lý liên ngành.</p>	<p><b>4C1.</b> Đánh giá được thực trạng về phân cấp quản lý hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>4C2.</b> Đánh giá tính thống nhất trong việc ban hành văn bản pháp luật của chủ thể quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>4C3.</b> Đưa ra được ít nhất 2 ví dụ liên quan đến nguyên tắc quản lý theo ngành, chức năng kết hợp với quản lý theo địa phương.</p> <p><b>4C4.</b> Đưa ra được ít nhất 2 ví dụ liên quan đến nguyên tắc quản lý theo ngành kết hợp với quản lý theo chức năng và phối hợp quản lý liên ngành.</p>
<b>Vấn đề 5.</b> Hình thức và phương pháp quản lý hành	<p><b>5A1.</b> Nêu được khái niệm hình thức quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5A2.</b> Nêu được tên các</p>	<p><b>5B1.</b> Phân biệt được các hình thức quản lý hành chính nhà nước mang tính pháp</p>	<p><b>5C1.</b> Lý giải được vì sao cần phải sử dụng nhiều hình thức quản lý trong quản</p>

<p>chính nhà nước</p>	<p>hình thức quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5A3.</b> Nêu được nội dung của các hình thức quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5A4.</b> Nêu được khái niệm và yêu cầu đối với phương pháp quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5A5.</b> Mô tả được nội dung của các phương pháp quản lý hành chính nhà nước.</p>	<p>lý với các hình thức không mang tính pháp lý.</p> <p><b>5B2.</b> Lấy được ví dụ về từng hình thức quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5B3.</b> Phân biệt được các hình thức quản lý hành chính nhà nước:</p> <p>Ban hành văn bản quy phạm pháp luật với ban hành văn bản áp dụng pháp luật;</p> <p>Ban hành văn bản áp dụng pháp luật với các hoạt động mang tính pháp lý khác.</p> <p><b>5B4.</b> Lấy được ví dụ về từng phương pháp quản lý hành chính nhà nước.</p>	<p>lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5C2.</b> Giải thích được tại sao pháp luật phải quy định chặt chẽ về việc áp dụng phương pháp cưỡng chế trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5C3.</b> Nhận xét được về những ưu điểm và hạn chế của từng phương pháp quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>5C4.</b> Lý giải được tại sao phải kết hợp các phương pháp khác nhau trong quản lý hành chính nhà nước.</p>
<p><b>Vấn đề 6.</b> Thủ tục hành chính</p>	<p><b>6A1.</b> Nêu được khái niệm thủ tục hành chính.</p> <p><b>6A2.</b> Nêu được các đặc điểm của thủ tục hành chính.</p> <p><b>6A3.</b> Nêu được các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục hành</p>	<p><b>6B1.</b> Phân tích được vai trò của thủ tục hành chính trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>6B2.</b> Phân tích được nội dung của các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục</p>	<p><b>6C1.</b> Chỉ ra được những điểm hợp lý và bất hợp lý của các quan điểm khác nhau về thủ tục hành chính.</p> <p><b>6C2.</b> Chỉ ra được mối liên hệ giữa các giai đoạn của</p>

	<p>chính.</p> <p><b>6A4.</b> Xác định được thủ tục hành chính theo các tiêu chí: mục đích của thủ tục; tính chất công việc được giải quyết.</p> <p><b>6A5.</b> Nêu được các giai đoạn của thủ tục hành chính.</p>	<p>hành chính.</p> <p><b>6B3.</b> Phân biệt được thủ tục hành chính liên hệ với thủ tục hành chính nội bộ.</p> <p><b>6B4.</b> Phân tích được nội dung, ý nghĩa của các giai đoạn trong thủ tục hành chính.</p> <p><b>6B5.</b> Lý giải được sự cần thiết phải cải cách thủ tục hành chính.</p>	<p>thủ tục hành chính.</p> <p><b>6C3.</b> Nhận xét được về tình hình xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực cụ thể: xử phạt hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo v.v..</p> <p><b>6C4.</b> Nhận xét được về cải cách thủ tục hành chính trong thời gian qua.</p>
<p><b>Vấn đề 7.</b> Quyết định hành chính</p>	<p><b>7A1.</b> Nêu được khái niệm và đặc điểm của quyết định hành chính.</p> <p><b>7A2.</b> Nêu được các cách phân loại quyết định hành chính.</p> <p><b>7A3.</b> Nêu được trình tự chung trong việc xây dựng và ban hành quyết định hành chính quy phạm.</p> <p><b>7A4.</b> Xác định được yêu cầu về tính hợp lý và hợp pháp của quyết định hành chính.</p>	<p><b>7B1.</b> Phân biệt được quyết định hành chính với các loại văn bản có giá trị pháp lý khác trong quản lý hành chính nhà nước (giấy phép, biên bản, văn bằng, chứng chỉ...); Phân tích vai trò của quyết định hành chính trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>7B2.</b> So sánh được các loại quyết định hành chính theo từng tiêu chí phân loại.</p> <p><b>7B3.</b> Phân tích được tính hợp lý và hợp</p>	<p><b>7C1.</b> Phân biệt được quyết định hành chính với quyết định của cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p><b>7C2.</b> Đánh giá được các quy định của pháp luật hiện hành về trình tự xây dựng, ban hành quyết định hành chính quy phạm và đề xuất nội dung cần hoàn thiện.</p>



		pháp của quyết định hành chính. Lấy được ví dụ minh họa.	
<b>Vấn đề 8.</b> Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước	<p><b>8A1.</b> Nêu được khái niệm cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p><b>8A2.</b> Nêu được các cách phân loại cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p><b>8A3.</b> Nêu được khái niệm quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p><b>8A4.</b> Nêu được khái niệm Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, uỷ ban nhân dân.</p> <p><b>8A5.</b> Nêu được các nội dung chính của cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.</p>	<p><b>8B1.</b> Phân tích được các đặc điểm của cơ quan hành chính nhà nước.</p> <p><b>8B2.</b> Phân tích được mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương với cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền chung với cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền chuyên môn cùng cấp.</p> <p><b>8B3.</b> Phân tích được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p><b>8B4.</b> Phân tích được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ.</p> <p><b>8B5.</b> Phân tích được</p>	<p><b>8C1.</b> Phân biệt được cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền chung với cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền chuyên môn.</p> <p><b>8C2.</b> Đưa ra được ý kiến cá nhân đối với các quy định pháp luật về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ.</p> <p><b>8C3.</b> Nêu được ý kiến cá nhân về việc chia, tách, sáp nhập các bộ, cơ quan ngang bộ.</p> <p><b>8C4.</b> Đưa ra được ý kiến cá nhân về vấn đề cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay.</p>

		chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân.	
<b>Vấn đề 9.</b> Quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức	<p><b>9A1.</b> Nêu được khái niệm cán bộ, công chức theo quy định của Luật cán bộ, công chức năm 2009.</p> <p><b>9A2.</b> Nêu được khái niệm công vụ và các nguyên tắc của chế độ công vụ.</p> <p><b>9A3.</b> Nêu được các hình thức hình thành và bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức.</p> <p><b>9A4.</b> Xác định được các quy định của pháp luật về quyền lợi, nghĩa vụ, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức.</p> <p><b>9A5.</b> Nêu được các quy định của pháp luật hiện hành về khen thưởng đối với cán bộ, công chức.</p> <p><b>9A6.</b> Nêu được các dạng trách nhiệm pháp lý đối với cán bộ, công chức vi phạm pháp luật.</p>	<p><b>9B1.</b> Phân tích được những dấu hiệu cơ bản để nhận biết cán bộ, công chức.</p> <p><b>9B2.</b> Phân tích được nội dung của mỗi nguyên tắc theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><b>9B3.</b> Phân biệt được bầu cử với tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức.</p> <p><b>9B4.</b> Phân biệt được nhiệm vụ với nghĩa vụ; quyền hạn với quyền lợi của cán bộ, công chức.</p> <p><b>9B5.</b> Phân biệt được các dạng trách nhiệm pháp lý của cán bộ, công chức.</p>	<p><b>9C1.</b> Nhận xét được các quy định của pháp luật hiện hành về khái niệm cán bộ, công chức.</p> <p><b>9C2.</b> Đánh giá được những quy định của pháp luật hiện hành về bầu cử, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ, công chức.</p> <p><b>9C3.</b> Nhận xét được các quy định của pháp luật hiện hành về những việc cán bộ, công chức không được làm.</p> <p><b>9C4.</b> Nhận xét được các quy định của pháp luật hiện hành về trách nhiệm vật chất và trách nhiệm kỷ luật của cán bộ, công chức.</p>

<p><b>Vấn đề 10.</b> Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội</p>	<p><b>10A1.</b> Nêu được khái niệm tổ chức xã hội.</p> <p><b>10A2.</b> Xác định được 5 loại tổ chức xã hội.</p> <p><b>10A3.</b> Nêu được khái niệm quy chế pháp lý hành chính của tổ chức xã hội.</p>	<p><b>10B1.</b> Phân tích được các đặc điểm cơ bản của tổ chức xã hội.</p> <p><b>10B2.</b> Phân biệt được các loại tổ chức xã hội (ít nhất 2 loại).</p> <p><b>10B3.</b> Phân tích được các quyền và nghĩa vụ pháp lý của từng loại tổ chức xã hội trong mối quan hệ với cơ quan nhà nước; trong lĩnh vực xây dựng pháp luật và trong lĩnh vực thực hiện pháp luật.</p>	<p><b>10C1.</b> Phân biệt được tổ chức xã hội với cơ quan nhà nước.</p> <p><b>10C2.</b> Nhận xét được các quy định của pháp luật về tổ chức xã hội.</p> <p><b>10C3.</b> Đưa ra được quan điểm của cá nhân về vai trò của tổ chức xã hội trong quản lý hành chính nhà nước.</p>
<p><b>Vấn đề 11.</b> Quy chế pháp lý hành chính của công dân, người nước ngoài</p>	<p><b>11A1.</b> Nêu được khái niệm công dân, người nước ngoài theo quy định của Luật quốc tịch Việt Nam.</p> <p><b>11A2.</b> Nêu được khái niệm, đặc điểm của quy chế pháp lý hành chính của công dân.</p> <p><b>11A3.</b> Nêu được các nhóm quyền và nghĩa vụ của công dân trong các lĩnh vực: hành chính-chính trị; kinh tế-xã hội; văn hoá-xã hội.</p> <p><b>11A4.</b> Nêu được khái niệm, đặc điểm của quy</p>	<p><b>11B1.</b> Phân biệt được công dân Việt Nam với người Việt Nam.</p> <p><b>11B2.</b> Phân tích được các nhóm quyền và nghĩa vụ của công dân trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>11B3.</b> Phân loại được người nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p><b>11B4.</b> Lấy được ví dụ minh họa về sự</p>	<p><b>11C1.</b> Nhận xét được việc quy định và thực hiện một số quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực tiễn quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>11C2.</b> So sánh được quy chế pháp lý hành chính của công dân với quy chế pháp lý hành chính của người nước ngoài.</p> <p><b>11C3.</b> Giải thích được vì sao quy</p>

	<p>chế pháp lý hành chính của người nước ngoài.</p> <p><b>11A5.</b> Mô tả được một số quyền và nghĩa vụ của người nước ngoài trong các lĩnh vực hành chính-chính trị; kinh tế-xã hội; văn hoá-xã hội.</p>	<p>hạn chế quyền và nghĩa vụ của người nước ngoài so với công dân Việt Nam.</p>	<p>chế pháp lý hành chính của người nước ngoài hạn chế hơn so với công dân Việt Nam.</p>
<p><b>Vấn đề 12.</b> Vi phạm hành chính</p>	<p><b>12A1.</b> Nêu được định nghĩa về vi phạm hành chính.</p> <p><b>12A2.</b> Nêu được 4 yếu tố cấu thành vi phạm hành chính.</p> <p><b>12A3.</b> Nêu được các yếu tố bắt buộc trong cấu thành vi phạm hành chính.</p>	<p><b>12B1.</b> Phân tích được đặc điểm của vi phạm hành chính.</p> <p><b>12B2.</b> Phân tích được 4 yếu tố cấu thành vi phạm hành chính và lấy được ví dụ minh hoạ.</p> <p><b>12B3.</b> Lý giải được cơ sở của việc phân chia độ tuổi của chủ thể vi phạm hành chính theo pháp luật hiện hành.</p> <p><b>12B4.</b> Phân biệt được vi phạm hành chính với tội phạm, lấy được ví dụ minh hoạ.</p>	<p><b>12C1.</b> Đưa ra được nhận xét cá nhân về thực trạng vi phạm hành chính và việc xử lý vi phạm hành chính.</p> <p><b>12C2.</b> Đưa ra được quan điểm cá nhân về vấn đề lỗi đối với chủ thể vi phạm hành chính là tổ chức.</p> <p><b>12C3.</b> Đưa được ý kiến bình luận về vấn đề chuyên hoá vi phạm hành chính thành tội phạm.</p>
<p><b>Vấn đề 13.</b> Trách nhiệm hành chính</p>	<p><b>13A1.</b> Nêu được định nghĩa và đặc điểm của trách nhiệm hành chính, khái niệm xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13A2.</b> Nêu được các</p>	<p><b>13B1.</b> Phân tích được các nguyên tắc xử phạt hành chính.</p> <p><b>13B2.</b> Phân tích được thời hiệu, thời hạn trong xử phạt</p>	<p><b>13C1.</b> Đưa ra được ý kiến bình luận về các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13C2.</b> Nêu được ý</p>

	<p>nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13A3.</b> Nêu được các loại thời hiệu, thời hạn trong xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13A4.</b> Nêu được các hình thức xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13A5.</b> Nêu được các chủ thể có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.</p>	<p>hành chính, cho ví dụ minh họa.</p> <p><b>13B3.</b> Phân biệt được hình thức trực xuất với các hình thức xử phạt khác.</p> <p><b>13B4.</b> Phân tích được nguyên tắc xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.</p>	<p>nghĩa của quy định về thời hiệu, thời hạn trong xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p><b>13C3.</b> Đưa ra được ý kiến cá nhân về mức phạt tiền trong tình hình hiện nay.</p> <p><b>13C4.</b> Đánh giá được quy định của pháp luật về biện pháp xử phạt trực xuất.</p> <p><b>13C5.</b> Bình luận được về nguyên tắc xác định thẩm quyền xử phạt trong tình hình hiện nay.</p>
<p><b>Vấn đề 14.</b> Các biện pháp cưỡng chế hành chính</p>	<p><b>14A1.</b> Nêu được các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.</p> <p><b>14A2.</b> Nêu được khái niệm và thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt.</p> <p><b>14A3.</b> Nêu được khái niệm và thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi</p>	<p><b>14B1.</b> Phân biệt được biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra với biện pháp xử phạt bổ sung.</p> <p><b>14B2.</b> Phân biệt được thẩm quyền xử phạt hành chính với thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính.</p>	<p><b>14C1.</b> Đánh giá được thực trạng và hiệu quả áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.</p> <p><b>14C2.</b> Nhận xét được những điểm hợp lý và không hợp lý về các quy định của pháp luật hiện hành về thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử</p>

	<p>phạm hành chính.</p> <p><b>14A4.</b> Nêu được khái niệm và thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.</p> <p><b>14A5.</b> Nêu được khái niệm và trường hợp áp dụng các biện pháp phòng ngừa hành chính.</p> <p><b>14A6.</b> Nêu được biện pháp áp dụng trong trường hợp cần thiết vì lý do an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia.</p>	<p><b>14B3.</b> Phân tích được điều kiện áp dụng biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>Phân biệt được thẩm quyền áp dụng các biện pháp này với thẩm quyền xử phạt hành chính.</p> <p><b>14B4.</b> Phân tích được yêu cầu về đối tượng và điều kiện áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.</p> <p>Phân biệt thẩm quyền áp dụng các biện pháp này với thẩm quyền xử phạt hành chính.</p> <p><b>14B5.</b> Phân biệt được biện pháp phòng ngừa hành chính với biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính.</p>	<p>phạt hành chính.</p> <p><b>14C3.</b> Đánh giá được việc áp dụng biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>14C4.</b> Đánh giá được các quy định của pháp luật và việc thực hiện pháp luật về biện pháp xử lý hành chính ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Nhận xét được về tính hợp lý của các quy định pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính được áp dụng đối với cá nhân thực hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm.</p>
<b>Vấn đề 15.</b> Những biện pháp pháp lý	<b>15A1.</b> Nêu được khái niệm và yêu cầu bảo đảm pháp chế trong quản	<b>15B1.</b> Phân tích được hình thức giám sát của Quốc hội và	<b>15C1.</b> Đánh giá được hiệu quả hoạt động giám sát của

<p>bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước</p>	<p>lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>15A2.</b> Nêu được khái niệm hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân.</p> <p><b>15A3.</b> Nêu được khái niệm hoạt động kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước, hoạt động thanh tra, hoạt động kiểm tra xã hội.</p> <p><b>15A4.</b> Nêu được khái niệm hoạt động xét xử của toà án nhân dân.</p> <p><b>15A5.</b> Nêu được khái niệm khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý hành chính nhà nước.</p>	<p>hội đồng nhân dân đối với quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>15B2.</b> Phân tích được nội dung của hoạt động kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước, hoạt động thanh tra.</p> <p>Phân biệt giữa kiểm tra, thanh tra và kiểm toán trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>15B3.</b> Phân tích được vai trò của toà án nhân dân đối với việc bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước.</p> <p><b>15B4.</b> Phân biệt được kiểm tra xã hội với kiểm tra hành chính.</p>	<p>Quốc hội và hội đồng nhân dân đối với quản lý hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.</p> <p><b>15C2.</b> Đánh giá được hiệu quả và phương thức tiến hành kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay.</p> <p><b>15C3.</b> Nhận xét được hiệu quả của hoạt động thanh tra nhà nước, thanh tra nhân dân trong giai đoạn hiện nay.</p> <p><b>15C4.</b> Xác định được vai trò của khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước.</p>
---	---	--	---

#### 4. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC

##### 4.1. Lịch trình chung

Số Tiết	VD	Hình thức tổ chức dạy-học			
		Lý thuyết	Seminar	LVN	Tự học

45	15 vấn đề	20	20	5
----	-----------	----	----	---

#### 4.2. Lịch trình cụ thể

Thời lượng	Nội dung giảng dạy	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
<b>Tiết 1- 2</b>	<p><b>Chương 1. Quản lý và quản lý nhà nước</b></p> <p>1.1. Khái niệm quản lý, quản lý nhà nước và quản lý hành chính nhà nước</p> <p>1.2. Điều kiện để tiến hành quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước</p> <p>1.3. Chủ thể quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước</p> <p>1.4. Khách thể quản lý, quản lý nhà nước, quản lý hành chính nhà nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<b>Tiết 3 - 4</b>	<p><b>Chương 2. Ngành luật hành chính Việt Nam, khoa học luật hành chính, học phần luật hành chính</b></p> <p>2.1. Ngành luật hành chính</p> <p>2.1.1. Đối tượng điều chỉnh</p> <p>2.1.2. Phương pháp điều chỉnh</p> <p>2.1.3. Phân biệt luật hành chính với một số ngành luật khác</p> <p>2.1.4. Nguồn của luật hành chính</p> <p>2.1.5. Hệ thống ngành luật hành chính</p> <p>2.2. Khoa học luật hành chính Việt Nam</p> <p>2.3. Học phần luật hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<b>Tiết</b>	<b>Chương 3. Quy phạm và quan hệ pháp</b>		



<p><b>5 - 6</b></p>	<p><b>luật hành chính</b></p> <p>3.1. Quy phạm pháp luật hành chính</p> <p>3.1.1. Khái niệm quy phạm pháp luật hành chính</p> <p>3.1.2. Phân loại các quy phạm pháp luật hành chính</p> <p>3.1.3. Thực hiện quy phạm pháp luật hành chính</p> <p>3.2. Quan hệ pháp luật hành chính</p> <p>3.2.1. Khái niệm quan hệ pháp luật hành chính</p> <p>3.2.2. Phân loại quan hệ pháp luật hành chính</p> <p>3.2.3. Chủ thể, khách thể của quan hệ pháp luật hành chính</p> <p>3.2.4. Cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quan hệ pháp luật hành chính</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<p><b>Tiết 7 - 10</b></p>	<p><b>Chương 4. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước</b></p> <p>4.1. Khái niệm và hệ thống các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Hệ thống các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>4.2. Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>4.2.1. Các nguyên tắc chính trị-xã hội</p> <p>4.2.1.1. Nguyên tắc Đảng lãnh đạo</p> <p>4.2.1.2. Nguyên tắc nhân dân lao động tham gia đồng đảo vào quản lý hành chính</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>

	<p>nhà nước</p> <p>4.2.1.3. Nguyên tắc tập trung dân chủ</p> <p>4.2.1.4. Nguyên tắc bình đẳng giữa các dân tộc</p> <p>4.2.1.5. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.2.2. Các nguyên tắc tổ chức-kỷ luật</p> <p>4.2.2.1. Nguyên tắc quản lý theo ngành, chức năng kết hợp với quản lý theo địa phương</p> <p>4.2.2.2. Nguyên tắc quản lý theo ngành kết hợp với quản lý theo chức năng và phối hợp quản lý liên ngành</p>		
<p><b>Tiết</b> <b>11– 13</b></p>	<p><b>Chương 5. Hình thức và phương pháp quản lý hành chính nhà nước</b></p> <p>5.1. Khái niệm và phân loại hình thức quản lý hành chính nhà nước</p> <p>5.2. Các hình thức quản lý hành chính nhà nước</p> <p>5.2.1. Hình thức ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p> <p>5.2.2. Hình thức ban hành văn bản áp dụng quy phạm pháp luật</p> <p>5.2.3. Hình thức thực hiện các hoạt động khác mang tính chất pháp lý</p> <p>5.2.4. Hình thức áp dụng những biện pháp tổ chức trực tiếp</p> <p>5.2.5. Hình thức thực hiện những tác động về nghiệp vụ</p> <p>5.3. Khái niệm và các yêu cầu đối với</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>

	<p>phương pháp quản lý hành chính nhà nước</p> <p>5.4. Các phương pháp quản lý hành chính nhà nước</p> <p>5.4.1. Phương pháp thuyết phục và phương pháp cưỡng chế trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>5.4.2. Phương pháp hành chính và phương pháp kinh tế trong quản lý hành chính nhà nước</p>		
<b>Tiết 14-15</b>	<p><b>Chương 6. Thủ tục hành chính</b></p> <p>6.1. Khái niệm thủ tục hành chính, các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>6.1.1. Khái niệm thủ tục hành chính</p> <p>6.1.2. Các nguyên tắc xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính</p> <p>6.2. Chủ thể của thủ tục hành chính</p> <p>6.3. Các loại thủ tục hành chính</p> <p>6.4. Các giai đoạn của thủ tục hành chính</p> <p>6.5. Cải cách thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/</p> <p>giải quyết tình huống</p>
<b>Tiết 16-17</b>	<p><b>Chương 7. Quyết định hành chính</b></p> <p>7.1. Khái niệm và đặc điểm của quyết định hành chính</p> <p>7.2. Trình tự xây dựng và ban hành quyết định hành chính quy phạm</p> <p>7.3. Yêu cầu về tính hợp pháp và hợp lý của quyết định hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/</p> <p>giải quyết tình huống</p>
<b>Tiết</b>	<b>Chương 8. Quy chế pháp lý hành chính</b>		

<p><b>18-23</b></p>	<p><b>của cơ quan hành chính nhà nước</b></p> <p>8.1. Khái niệm và phân loại cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>8.1.1. Khái niệm cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>8.1.2. Phân loại cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>8.2. Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>8.2.1. Chính phủ</p> <p>8.2.2. Bộ, cơ quan ngang bộ</p> <p>8.2.3. Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>8.3. Cải cách bộ máy hành chính - Nội dung quan trọng của cải cách hành chính</p> <p>8.3.1. Đường lối, chủ trương của Đảng cộng sản Việt Nam về cải cách hành chính; nội dung của cải cách hành chính</p> <p>8.3.2. Mục tiêu của cải cách bộ máy hành chính</p> <p>8.3.3. Quan điểm cải cách bộ máy hành chính</p> <p>8.3.4. Phương hướng cải cách bộ máy hành chính</p> <p>8.3.5. Các giải pháp cải cách bộ máy hành chính</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<p><b>Tiết 24-29</b></p>	<p><b>Vấn đề 9. Quy chế pháp lý hành chính của cán bộ, công chức</b></p> <p>9.1. Khái niệm cán bộ, công chức</p> <p>9.2. Công vụ và các nguyên tắc của chế độ công vụ</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn,</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải</p>

	<p>9.3. Các hình thức hình thành và bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức</p> <p>9.4. Quyền lợi, nghĩa vụ, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức</p> <p>9.5. Khen thưởng đối với cán bộ, công chức</p> <p>9.6. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức</p>	giải đáp	quyết tình huống
<b>Tiết 30-32</b>	<p><b>Chương 10. Quy chế pháp lý hành chính của các tổ chức xã hội</b></p> <p>10.1. Khái niệm và đặc điểm của tổ chức xã hội</p> <p>10.2. Các loại tổ chức xã hội</p> <p>10.2.1. Tổ chức chính trị</p> <p>10.2.2. Tổ chức chính trị-xã hội</p> <p>10.2.3. Tổ chức xã hội nghề nghiệp</p> <p>10.2.4. Tổ chức tự quản</p> <p>10.2.5. Tổ chức được thành lập theo dấu hiệu nghề nghiệp, sở thích và các dấu hiệu khác</p> <p>10.3. Quy chế pháp lý hành chính của tổ chức xã hội</p> <p>10.3.1. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức xã hội trong mối quan hệ với cơ quan nhà nước</p> <p>10.3.2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong hoạt động xây dựng pháp luật</p> <p>10.3.3. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong hoạt động thực hiện pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diễn giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</li> <li>- Hướng dẫn, giải đáp</li> </ul>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<b>Tiết</b>	<b>Chương 11. Quy chế pháp lý hành chính</b>		

<p><b>33</b></p>	<p><b>của công dân, người nước ngoài</b></p> <p>11.1. Quy chế pháp lý hành chính của công dân</p> <p>11.1.1. Khái niệm và đặc điểm của quy chế pháp lý hành chính của công dân</p> <p>11.1.2. Quy chế pháp lý hành chính của công dân</p> <p>11.2. Quy chế pháp lý hành chính của người nước ngoài</p> <p>11.2.1. Khái niệm và phân loại người nước ngoài</p> <p>11.2.2. Quy chế pháp lý hành chính của người nước ngoài, người không quốc tịch</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>
<p><b>Tiết</b> <b>34-36</b></p>	<p><b>Chương 12. Vi phạm hành chính</b></p> <p>12.1. Khái niệm vi phạm hành chính</p> <p>12.1.1. Định nghĩa vi phạm hành chính</p> <p>12.1.2. Đặc điểm của vi phạm hành chính</p> <p>12.2. Cấu thành của vi phạm hành chính</p> <p>12.2.1. Mặt khách quan</p> <p>12.2.2. Mặt chủ quan</p> <p>12.2.3. Chủ thể của vi phạm hành chính</p> <p>12.2.4. Khách thể của vi phạm hành chính</p> <p>12.3. Phân biệt vi phạm hành chính với tội phạm</p> <p>12.3.1. Định nghĩa vi phạm hành chính và tội phạm</p> <p>12.3.2. Về dấu hiệu hành vi</p> <p>12.3.3. Về dấu hiệu lỗi</p> <p>12.3.4. Về dấu hiệu chủ thể</p>	<p>- Diễn giảng</p> <p>- Đặt câu hỏi, nêu tình huống</p> <p>- Hướng dẫn, giải đáp</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận/</p> <p>Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống</p>

	12.3.5. Về dấu hiệu khách thể		
<b>Tiết 37-38</b>	<b>Chương 13. Trách nhiệm hành chính</b> 13.1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm hành chính 13.2. Xử phạt vi phạm hành chính 13.3. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính	- Diễn giảng - Đặt câu hỏi, nêu tình huống - Hướng dẫn, giải đáp	Nghe giảng Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống
<b>Tiết 39-40</b>	<b>Chương 14. Các biện pháp cưỡng chế hành chính</b> 14.1. Các biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra 14.2. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt 14.3. Các biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính 14.4. Các biện pháp xử lý hành chính 14.5. Các biện pháp phòng ngừa hành chính 14.6. Các biện pháp áp dụng trong trường hợp cần thiết vì lý do an ninh, quốc phòng, lợi ích quốc gia	- Diễn giảng - Đặt câu hỏi, nêu tình huống - Hướng dẫn, giải đáp	Nghe giảng Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống
<b>Tiết 41 - 43</b>	<b>Chương 15. Những biện pháp pháp lý bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước</b> 15.1. Khái niệm bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước 15.2. Yêu cầu bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước	- Diễn giảng - Đặt câu hỏi, nêu tình huống - Hướng dẫn, giải đáp	Nghe giảng Thảo luận/ Trả lời câu hỏi/ giải quyết tình huống

	<p>15.3. Các biện pháp pháp lý bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước</p> <p>15.3.1. Hoạt động giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước</p> <p>15.3.2. Hoạt động kiểm tra của cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>15.3.3. Hoạt động xét xử của toà án nhân dân</p> <p>15.3.4. Hoạt động thanh tra nhà nước, thanh tra nhân dân</p> <p>15.3.5. Hoạt động kiểm tra xã hội</p> <p>15.3.6. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo</p>		
<b>Tiết 44-45</b>	<b>Ôn tập kết thúc môn</b>	Tóm lược các nội dung cơ bản, giải đáp thắc mắc của sinh viên	Lắng nghe; đặt các câu hỏi còn thắc mắc.

## 5. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	<b>Chuyên cần</b>	10	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	10
		10	Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Sinh viên vắng một tiết học bị trừ một điểm.	10
2	<b>Thường xuyên</b>	15	- Sinh viên làm 01 bài kiểm tra cá nhân - Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra:	10



			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đúng nội dung đáp án: 7.0 điểm</li> <li>+ Trình bày rõ ràng, súc tích: 1.0 điểm</li> <li>+ Lập luận khoa học, logic: 2.0 điểm</li> <li><b>Tổng: 10 điểm</b></li> </ul>	
		15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên làm 01 bài báo cáo nhóm</li> <li>- Tiêu chí đánh giá bài báo cáo: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lý, khả thi: 2.0 điểm</li> <li>+ Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực tế: 4.0 điểm</li> <li>+ Chuẩn bị chu đáo, cẩn thận: 1.0 điểm</li> <li>+ Trả lời chính xác các câu hỏi trong buổi báo cáo: 1.0 điểm</li> <li>+ Trình bày báo cáo rõ ràng, lời cuốn: 1.0 điểm</li> <li>+ Hình thức sáng tạo: 1.0 điểm</li> </ul> </li> <li>Tổng: 10 điểm</li> </ul>	10
3	<b>Thi kết thúc HP</b>	50	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thi kết thúc học phần</li> <li>+ Hình thức thi: Thi tự luận (thời gian 90 phút)</li> <li>+ Tiêu chí đánh giá bài thi: Theo đáp án của đề thi</li> </ul>	10

## 6. HỌC LIỆU

### A. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, *Giáo trình luật hành chính Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2015.

### B. TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÔNG BẮT BUỘC

1. Trường Đại học Quốc gia Hà Nội (2011), *Luật Hành chính nước ngoài*, Nxb. Đại

học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội;

2. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

3. Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

*Cần Thơ, ngày      tháng      năm*

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**